

Bản án số: 35/2019/HS-ST  
Ngày 21-5-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tráng A Lừ

Ông Mùi Văn Huân

**-Thư ký phiên tòa:** Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Tưởng Phi Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 4 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

**Quách Văn Kh;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn D (đã chết) và bà Quách Thị V, sinh năm 1959; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/10/2011 cưỡng đoạt tài sản, Ngày 9/4/2012 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (phạm tội khi 17 tuổi 1 tháng).

Ngày 24/5/2011 trộm cắp tài sản đến ngày 24/12/2012 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (phạm tội khi 16 tuổi 7 tháng).

Bị bắt giam giữ ngày 08/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người chứng kiến:* Chị Sông Thị Đ, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Sông A Th, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn Kh là người nghiện ma túy, trưa ngày 07/01/2019 Kh đi xe khách từ xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình lên M chơi. Trên xe khách Kh gặp một người đàn ông giới thiệu tên là H qua nói chuyện, H biết Kh lên M chơi nên H rủ Kh đi chơi cùng. Đến bản C, xã L, huyện V, thì H và Kh xuống xe. H bảo Kh đợi, còn H đi đâu thì Kh không biết, Kh ngủ lại tại một nhà hoang ở ngã ba huyện V. Sáng ngày 08/01/2019 H quay lại chỗ Kh và cầm theo một gói nilon màu đen bên trong có 02 gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon màu trắng đựng 4 viên nén màu hồng. Kh hỏi mua lại của H 01 gói nilon màu đen và 04 viên nén màu hồng với giá 600.000 đồng. Sau đó H cất giấu vào bên trong bông chụp tai mà Kh đang đeo 01 gói ma túy của Kh vừa mua và 01 gói ma túy của H còn lại rồi xin thêm của Kh 200.000 đồng để H đi lấy xe máy. Khi Kh đứng đợi H, thì Kh lấy số ma túy ra xem rồi cất lại như cũ. Trong lúc đang đứng đợi H thì tổ công tác Công an huyện V đến kiểm tra và đưa Kh về trụ sở để làm việc. Trên đường đi về trụ sở Kh lấy gói ma túy H nhờ cầm hộ vớt xuống đường thì bị tổ công tác phát hiện, cơ quan công an đã mời người đến chứng kiến kiểm tra thu toàn bộ số ma túy Kh đang cất giấu trên người.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng mà Kh vớt xuống đường, 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng ở bên phải bông chụp tai, 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 4 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi bên đều có ký hiệu WY, 01 bông chụp tai bằng vải màu đen, 600.000 đồng tiền Việt Nam đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen tím bên ngoài được ốp bằng một ốp nhựa, 03 tờ giấy bạc.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng các gói nilon bên trong đựng chất bột màu trắng và gói nilon đựng 4 viên nén màu hồng kết quả như sau: gói nilon màu đen thứ nhất được 1,87 gam, lấy 0,15 gam làm mẫu giám định ký hiệu K, gói nilon màu đen thứ hai được 0,44 gam lấy 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu K2; 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,44 gam lấy 0,2 gam làm mẫu giám định ký hiệu K4. Mẫu giám định K, K2, K4 được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại chất ma túy, khối lượng ma túy.

Tại kết luận giám định số: 227 ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu K, K2 là ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,33 gam. Mẫu gửi giám định K4 là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 2,31 gam loại chất Heroine và 0,40 gam loại Methamphetamine*”.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 04/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Quách Văn Kh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quách Văn Kh từ 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù đến 3 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Quách Văn Kh.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 1,98 gam Heroine và 0,20 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Quách Văn Kh, 01 bông chụp tai bằng vải màu đen, 03 tờ giấy bạc. Tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo 400.000 đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen tím bên ngoài được ốp bằng một ốp nhựa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Quách Văn Kh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn Kh khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định số 227 ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến anh

Sông A Th và chị Sông Thị Đ, Biên bản ghi lời khai, Bản tự khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 08/01/2019, bị cáo Quách Văn Kh đã có hành vi tàng trữ 2,31 gam Heroine và 0,40 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Mục I phụ lục của nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015 thì tổng khối lượng của các chất ma túy Methamphetamine và Heroine là 0,40 gam + 2,31 gam = 2,71 gam. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quách Văn Kh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bản thân đã từng bị kết án nhiều lần các lần phạm tội trước bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không bị coi là có án tích nhưng thể hiện ý thức coi thường pháp luật, không chịu hoàn lương. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng, nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Quách Văn Kh đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Quách Văn Kh còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Quách Văn Kh mua của một người đàn ông tên là H không quen biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra, buộc Quách Văn Kh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy thu giữ.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 1,98 gam Heroine và 0,20 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Quách

Văn Kh, 01 bông tai chụp bằng vải màu đen, 03 tờ giấy bạc là những vật cầm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000 đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen tím bên ngoài được ốp bằng một ốp nhựa là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Quách Văn Kh phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quách Văn Kh 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2019 (là ngày bị bắt đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 1,98 gam Heroine và 0,20 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Quách Văn Kh, 01 bông chụp tai bằng vải màu đen, 3 tờ giấy bạc.

Trả lại bị cáo số tiền 600.000 đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen tím bên ngoài được ốp bằng một ốp nhựa.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**